

Becobrol 30

THÀNH PHẦN:

Ambroxol hydroclorid 30 mg

Tá dược vừa đủ 1 viên.

DẠNG BÀO CHẾ: Viên nén.

QUI CÁCH ĐÓNG GÓI: Hộp 2 vỉ, mỗi vỉ 10 viên nén

ĐƯỢC LỰC HỌC:

Ambroxol là một chất chuyển hóa của bromhexin, có tác dụng điều hòa sự tiết dịch đường hô hấp, kích thích lysosome tiết lysozyme phân giải mucopolysaccharid làm giảm niêm tính của đàm, gia tăng sản xuất chất diện hoạt ở phổi và chất tương tự chất diện hoạt ở niêm mạc xoang và tai mũi họng, kích thích hoạt động của hệ lông chuyển, do đó làm giảm tính nhầy và tăng sự thanh thải nhầy giúp thông sạch đường hô hấp, các xoang, tai mũi họng.

ĐƯỢC ĐỘNG HỌC:

Thuốc được hấp thu nhanh chóng và gần như hoàn toàn sau khi uống. Nồng độ tối đa trong huyết tương đạt được trong vòng 0,5 – 3 giờ. Ambroxol chủ yếu được chuyển hóa ở gan và bài tiết qua thận.

CHỈ ĐỊNH:

- Thuốc làm loãng chất nhầy (hoặc đờm) và làm tăng thanh thải chất nhầy
- Bệnh cấp và mạn tính ở đường hô hấp có kèm tăng tiết dịch phế quản không bình thường, đặc biệt trong đợt cấp của viêm phế quản mạn, hen phế quản, viêm phế quản dạng hen.
- Bệnh nhân sau mổ và cấp cứu để phòng các biến chứng ở phổi.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG: Uống với nước sau khi ăn.

-Người lớn và trẻ em trên 10 tuổi: uống mỗi lần 1 viên, ngày 3 lần. Sau đó ngày 2 lần nếu dùng kéo dài.

-Trẻ em 5 – 10 tuổi: uống mỗi lần ½ viên, ngày 3 lần. Sau đó ngày 2 lần nếu dùng kéo dài.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Quá mẫn với ambroxol
- Loét dạ dày tá tràng tiến triển.

THẬN TRỌNG:

Cần chú ý với người bị loét đường tiêu hóa và các trường hợp ho ra máu, vì ambroxol có thể làm tan các cục đông fibrin và làm xuất huyết trở lại.

TRƯỜNG HỢP CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

-Chưa có tài liệu nói đến tác dụng có hại của thuốc trên hai đối tượng này. Tuy nhiên cần thận trọng khi dùng thuốc, nhất là 3 tháng đầu thai kỳ.

-Chưa có thông tin về nồng độ của bromhexin cũng như ambroxol trong sữa.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Tiêu hóa: ợ nóng, khó tiêu, đôi khi buồn nôn, nôn.
- Dị ứng: phát ban.

Thông báo cho bác sĩ các tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

TRƯỜNG HỢP LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

Dùng ambroxol chung với các kháng sinh (Amoxycilin, cefuroxim, erythromycin, doxycyclin) làm tăng nồng độ kháng sinh trong nhu mô phổi.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Chưa có triệu chứng quá liều trên người. Nếu xảy ra, cần điều trị triệu chứng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG.

NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ.



Nhà sản xuất:

CÔNG TY LIÊN DOANH MEYER-BPC

Số 6A3 Quốc lộ 60 p. Phú Tân, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre-Việt Nam



Nhà phân phối:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE

Số 6A3 Quốc lộ 60, Phường Phú Tân, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre - Việt Nam